TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 229/2017/QĐST-HNGĐ	*TP.B, ngày 05 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 235/2017/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 6 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Đỗ Tr, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số Y, đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Chị Lê Diễm Ngọc Q, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số X, đường P, phường M, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đỗ Tr và chị Lê Diễm Ngọc Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Tr chị Q thỏa thuận thống nhất, chị Q nuôi 02 con chung tên Nguyễn Nhật L, sinh ngày 14/3/2012 và Nguyễn Bảo U, sinh ngày 08/4/2014 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, anh Tr cấp dưỡng hàng tháng, mỗi cháu 2.000.000đ/tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Quyền thay đổi người nuôi con, quyền thăm nom con sau khi ly hôn và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận anh Tr chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) và 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã

nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2015/0005952 ngày 27/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, anh Tr đã nộp đủ án phí.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Vks nhân dân cùng cấp;
- UBND xã, phường;
- Lưu hồ sơ.

Trịnh Đình Tú